

# BẢN CHẤT CỦA VIỆC GIẢNG DẠY TỐT TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG DẠY ĐẠI HỌC

Ths. Hoàng Xuân Quảng

## I. Bản chất của việc giảng dạy tốt trong giáo dục đại học:

Sinh viên đại học là đối tượng đã phát triển về trí tuệ, có năng lực khái quát, đánh giá và mong muốn hiểu sâu bản chất của vấn đề và biết ứng dụng kiến thức vào thực tiễn. Sự truyền đạt theo cách miêu tả, tường thuật hay tái hiện không còn sức hấp dẫn và có hiệu quả nữa. Dạy đại học là truyền tải được thông tin có giá trị khái quát cao. Bài giảng đại học phải lọc được những kiến thức cơ bản trong một lĩnh vực chuyên ngành. Dạy đại học là dạy người học nghệ thuật chủ động nắm bắt và xử lý thông tin có giá trị. Bài giảng đại học phải là một chuỗi các gợi mở, kích thích khả năng suy nghĩ, giải quyết vấn đề và tìm kiếm sáng tạo. Giáo viên đại học phải biết cách dẫn dắt người học cùng với mình tích cực hoạt động để đạt được mục đích bài học và môn học.

Giảng dạy tồi là việc trình bày liên tục các ký hiệu, từ ngữ và công thức, quên việc khơi dậy sức tưởng tượng. Giảng dạy tốt là phải thúc đẩy chất lượng học tập cao của sinh viên. Giảng dạy tốt và học tập tốt được liên kết và thể hiện qua kết quả học tập và kinh nghiệm của sinh viên về điều giáo viên làm. Giáo viên không thể dạy tốt hơn nếu không nhận thấy mình đang làm gì nhìn từ góc độ sinh viên. Giảng dạy tốt không khuyến khích cách học tập qua loa, hời hợt bằng cách "học vẹt" mà kích lệ nhiệt tình và sự gắn bó tích cực với nội dung chuyên môn.

Trong thực tế, hiểu rõ các đặc điểm giảng dạy có hiệu quả ở bậc đại học là rất cần thiết. Không có tiêu chí nào cho một "cách tốt nhất" nhưng bản chất của giảng dạy thì cần phải biết. Sau đây xin nêu một số luận điểm có tính khái quát cao về giảng dạy tốt từ quan điểm của các giảng viên qua một số kết quả điều tra:

1. Mong muốn được chia sẻ tình yêu môn mình giảng với sinh viên.
2. Có khả năng làm cho tài liệu giảng dạy trở nên thú vị và kích lệ người học hào hứng với việc học.
3. Biết gợi mở, hướng dẫn sinh viên theo đúng với mức hiểu biết của họ.
4. Có khả năng giải thích tài liệu giảng dạy ngắn gọn, súc tích.

5. Thực sự có trách nhiệm và đặc biệt chú ý làm sáng tỏ tuyệt đối những gì sinh viên cần hiểu, ở mức độ nào và vì sao.

6. Tỏ rõ mối quan tâm và tôn trọng đối với sinh viên.

7. Có trách nhiệm khuyến khích tính độc lập của sinh viên.

8. Có khả năng đổi mới, cải tiến và thích nghi với các yêu cầu mới.

9. Linh hoạt ứng dụng các phương pháp giảng dạy và nghiệp vụ chuyên môn để yêu cầu sinh viên học một cách tích cực, có trách nhiệm và hợp tác.

10. Dùng các phương pháp đánh giá hữu hiệu nhất để đánh giá giảng dạy và học tập.

11. Tập trung chọn lọc và giải thích các khái niệm và kiến thức cơ bản, tìm hiểu và làm sáng tỏ những phần sinh viên không hiểu hoặc hiểu sai các khái niệm và kiến thức ấy hơn cố truyền bá hết các kiến thức chung.

12. Đưa ra được những nhận xét có chất lượng cao nhất cho các ý kiến và hoạt động học tập của sinh viên.

13. Luôn có ham muốn học hỏi từ sinh viên và các nguồn khác về hiệu quả giảng dạy và làm thế nào để hiệu quả giảng dạy ngày càng cao.

## II. Các yếu tố cần được thực hiện để phát triển kỹ năng dạy đại học:

Trong điều kiện các trường đại học nước ta chưa cải tiến đồng bộ từ phương thức đào tạo, chương trình, giáo trình, hệ thống thư viện, phòng học và các thiết bị kỹ thuật hỗ trợ dạy học thì ta cần ưu tiên chú trọng đào tạo và phát triển nguồn giáo viên. Giáo viên chính là lực lượng trực tiếp thực hiện các kế hoạch, mục tiêu giáo dục của nhà trường. Bởi vậy, bên cạnh việc học và nâng cao kiến thức chuyên môn cơ bản, sinh viên sư phạm cũng như các giảng viên đang giảng dạy rất cần được trang bị, tập luyện và phát triển tốt phương pháp, kỹ năng giảng dạy của chuyên ngành và bộ môn của mình cả về lý luận và thực hành. Chương trình nghiệp vụ sư phạm, giáo viên dạy các chuyên đề lý luận và phương pháp dạy học, phương pháp bộ môn rất cần tập trung hướng dẫn người học phát triển các khả năng và kỹ năng sau:

1. Duy trì được sự hứng thú của sinh viên từ đầu đến cuối buổi học:

- Soạn thảo "kịch bản" sinh động cho buổi học.
- Thu hút được sự chú ý của sinh viên ngay từ đầu (tạo tình huống hay đặt các câu hỏi)
- Đưa ra nhiều cách thức trình bày khác nhau.
- Tạo được sự kết nối giữa bài giảng với toàn bộ nội dung của khoá học, với các hoàn cảnh rộng hơn và với các quan tâm riêng của sinh viên.
- Kết thúc bài giảng một cách thú vị và kích thích được sự hào hứng học tập.

2. Giải thích tài liệu một cách rõ ràng:

- Nêu rõ mục đích bài giảng ngay từ đầu.
- Luôn đảm bảo rõ ràng và dễ hiểu trong từng lời giảng.
- Đưa ra được các ví dụ, các minh hoạ và trích dẫn hay.
- Sử dụng có hiệu quả phương tiện nghe nhìn để giải thích các tài liệu ở các phần cần thiết.
- Biết nhấn mạnh đến các phần quan trọng trong giáo trình, tài liệu.
- Đưa ra cách giải thích, mô tả khác nhau cho những khái niệm, ý tưởng, vấn đề khó.

3. Làm sáng tỏ những gì được đặt ra trong lớp học:

- Làm rõ nhiệm vụ, giá trị của việc ghi bài trong buổi học.
- Làm rõ vai trò sinh viên và tôn trọng các đóng góp tham gia của họ.
- Lắng ý kiến phản hồi của sinh viên về hiểu biết tài liệu học tập của họ.
- Làm rõ các công việc sinh viên phải chuẩn bị vào buổi tiếp theo sau khi kết thúc bài giảng.

4. Khuyến khích sinh viên suy nghĩ và tích cực hoạt động trong lớp học:

- Cung cấp thời gian để sinh viên suy nghĩ, thảo luận về các vấn đề, khái niệm và các quan điểm.
- Cung cấp thời gian cho sinh viên suy ngẫm, thử nghiệm, quan điểm, tư tưởng, khái niệm liên quan đến tài liệu dạy và trình bày (trong nhóm, với một sinh viên cùng lớp hoặc với cả lớp)
- Khuyến khích sự cân nhắc, so sánh các quan điểm khác nhau.
- Thử thách các giả định.

5. Khuyến khích sinh viên liên hệ những gì đã nghe, đã nhìn thấy từ kinh nghiệm bản thân với những vấn đề cụ thể nào đó trong lĩnh vực chuyên môn:

- Cung cấp thời gian cho sinh viên tự trình bày kinh nghiệm riêng, chia sẻ kinh nghiệm trong nhóm hoặc với bạn cùng lớp.

- Khuyến khích các hoạt động của cả lớp

- Bảo đảm các sinh viên đều được chia sẻ kinh nghiệm một cách rộng rãi, từ nhiều khía cạnh.

6. Khuyến khích sinh viên đưa ra các kiến thức, hiểu biết hoặc ý kiến của riêng mình:

- Cung cấp các cơ hội để cho mọi sinh viên đều được đóng góp.
- Công nhận và điều hành được tất cả các cách thức diễn tả ý kiến, kiến thức của sinh viên.
- Cung cấp cơ hội cho sinh viên trình bày ý kiến.

- Cung cấp cơ hội làm việc tập thể, phát triển tinh thần đồng đội, khả năng lãnh đạo, giao tiếp nhóm.

7. Giao tiếp một cách có hiệu quả:

- Điều chỉnh giọng để nói được tới sinh viên.
- Sử dụng các ngôn ngữ, cử chỉ một cách có hiệu quả.
- Thường xuyên nhìn thẳng vào sinh viên và nhìn bao quát.
- Sử dụng phòng học và các thiết bị kỹ thuật hỗ trợ giảng dạy một cách có hiệu quả.
- Luôn linh hoạt, sôi nổi và khích lệ người học.
- Điều khiển tốc độ của buổi học nhịp nhàng, phù hợp.

- Gây dựng và phát triển một mối quan hệ tốt: lôi cuốn sinh viên say mê học.

8. Chọn và tổ chức tài liệu giảng dạy tốt:

- Chọn tài liệu học thích hợp với chủ đề và mục tiêu của khoá học và bài học.
- Sắp xếp tài liệu học phù hợp với khả năng và trình độ của người học.
- Trình bày tài liệu sao cho có thể kích thích và gợi mở sự hứng thú và tò mò muốn khám phá hơn nữa.

- Cung cấp lượng tài liệu thích hợp với thời gian cho phép

9. Để sinh viên cảm thấy hứng thú suy nghĩ và học hỏi hơn nữa về môn học:

- Thu thập những tài liệu thú vị.
- Khuyến khích sinh viên tham gia tích cực vào bài giảng.
- Khuyến khích sinh viên đọc thêm, học qua nghiên cứu và làm nghiên cứu.
- Khuyến khích sinh viên ôn lại bài và kiểm tra lại các ý kiến và các suy nghĩ riêng của mình.
- Thể hiện sự tôn trọng các đóng góp và các hành động hợp tác của sinh viên.
- Khuyến khích sinh viên nhìn nhận bài giảng như một phần trong tiến trình phát triển liên tục, trong một tổng thể kiến thức biện chứng và hữu ích.

### III. Một số ý kiến đề xuất:

Phát triển được đội ngũ giáo viên giỏi để trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực có khả năng làm việc tốt, thích ứng nhanh với các thay đổi của xã hội và có thể vừa dạy vừa nghiên cứu là nhiệm vụ trọng yếu. Để thực hiện được nhiệm vụ nêu trên xin nêu một số ý kiến đề xuất:

- Cần chú trọng đầu tư cho kế hoạch phát triển chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ của giảng viên.
- Có quy chế, chính sách đánh giá chính thức quá trình dạy học dựa trên 9 tiêu chí ở mục II. Cấp khoa và trường nên thành lập hội đồng đánh giá, tổ chức cho sinh viên tham gia đánh giá giảng viên.
- Có chế độ khen thưởng thích đáng đối với giáo viên dạy giỏi, tích cực đổi mới. Cần phân loại để sàng lọc và luân chuyển hoặc bố trí hợp lý số giảng viên không đáp ứng được yêu cầu.
- Cần quan tâm đến việc dạy sinh viên cách tự học và phải bố trí chương trình hợp lý để sinh viên có thời gian để đọc và tóm tắt tài liệu học, tham khảo thêm tài liệu, làm việc theo nhóm hay làm điều tra, nghiên cứu.
- Mỗi khoa hay bộ môn cần có một phòng học đa chức năng hiện đại.

Chúng tôi hy vọng những vấn đề nêu trên giúp các bạn đồng nghiệp tham khảo và vận dụng nhằm từng bước nâng cao chất lượng dạy học ở trường Đại học An Giang chúng ta □

(Bài viết dựa vào tham luận: "**Mục tiêu, phương pháp và các yếu tố phát triển kỹ năng sư phạm giảng dạy đại học**" của Ts. Nguyễn Thị Mỹ Lộc và Ts. Nguyễn Thị Ngọc Bích, được in trong Kỷ yếu Hội thảo "**Nâng cao chất lượng đào tạo**"- Hà Nội, 6.2002)